

Số: 88 /DBQG

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2019

BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THỜI HẠN MÙA

1. DIỄN BIẾN KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (12/2018-02/2019)

1.1. Khí tượng

1.1.1. Hiện tượng ENSO

Hiện tại, ENSO đang duy trì ở trạng thái *El Nino yếu* với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO 3.4 đang có xu hướng giảm và ở mức $+0,4^{\circ}\text{C}$ vào tuần đầu tháng 02/2019, giảm $0,2^{\circ}\text{C}$ so với tuần đầu tháng 01/2019.

1.1.2. Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) và bão

Cơn bão số 1: Chiều ngày 31/12/2018, một vùng áp thấp trên khu vực Nam Biển Đông mạnh lên thành ATNĐ với cường độ mạnh cấp 6-7, giạt cấp 9. Sau khi hình thành ATNĐ di chuyển chủ yếu theo hướng Tây Tây Nam khoảng 10km/h và duy trì cường độ mạnh cấp 7, giạt cấp 10. Chiều ngày 01/01/2019, ATNĐ mạnh lên thành bão với sức gió mạnh cấp 8, giạt cấp 10, tiếp tục di chuyển theo hướng Tây Tây Nam rồi hướng Tây với tốc độ giảm dần khoảng 5-10km/h; Đây là cơn bão số 1 năm 2019 và có tên quốc tế là PABUK. Từ chiều ngày 02/01, bão số 1 di chuyển theo hướng Tây với tốc độ tăng dần từ 10-15km/h. Sáng sớm ngày 03/01, bão số một mạnh lên cấp 9, giạt cấp 11, khoảng chiều tối ngày 03/01 bão chuyển hướng di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc với tốc độ khoảng 15km/h.

Tối ngày 04/01, bão số 1 đổ bộ vào đất liền các tỉnh miền Nam Thái Lan và sức gió mạnh nhất giảm xuống cấp 8, giạt cấp 10, sau đó bão tiếp tục di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc đi sang vùng biển phía Tây của các tỉnh miền Nam Thái Lan. Bão số 1 tuy không ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực đất liền nước ta nhưng hoàn lưu của bão đã gây mưa vừa, có nơi mưa to trên khu vực đất liền Nam Bộ, tập trung ở các tỉnh miền Tây Nam Bộ.

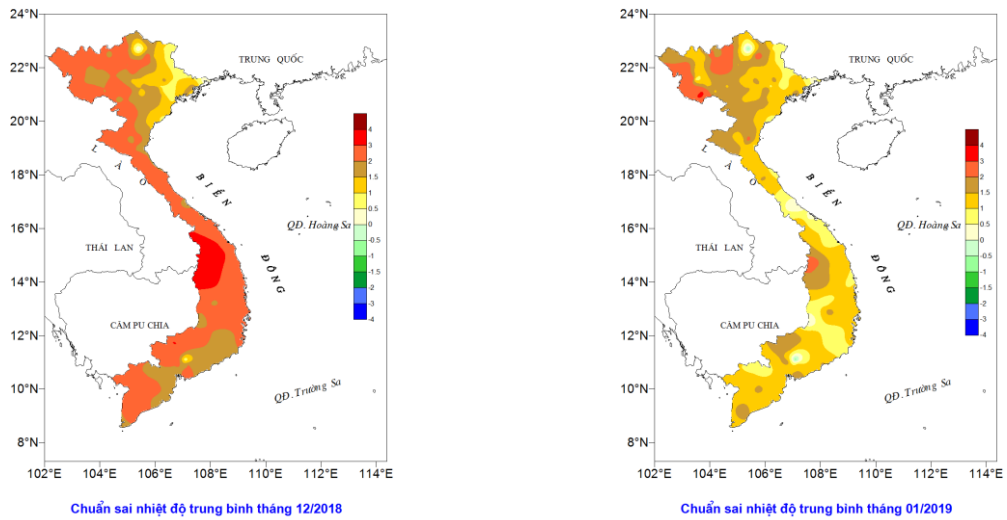
1.1.3. Nhiệt độ, không khí lạnh và rét đậm, rét hại

Nhiệt độ trung bình tháng 12/2018 tại khu vực Bắc Bộ phổ biến cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ $1,5-2,5^{\circ}\text{C}$; tại khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ cao hơn từ $2,0-3,0^{\circ}\text{C}$, có nơi trên $3,0^{\circ}\text{C}$; đặc biệt, Kon Tum, nhiệt độ cao hơn từ $3,5-4,0^{\circ}\text{C}$. Nhiệt độ trung bình tháng 01/2019 trên cả nước đều cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ phổ biến từ $0,5-1,5^{\circ}\text{C}$. Riêng khu vực Tây Bắc, Việt Bắc phổ biến cao hơn từ $1,5-2,5^{\circ}\text{C}$ (Hình 1).

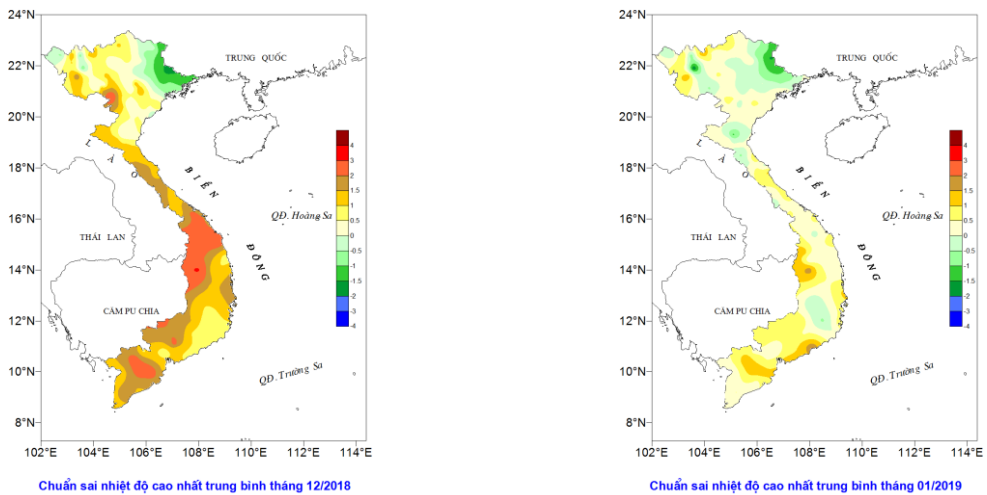
Nhiệt độ cao nhất trung bình tháng 12/2018, tại khu vực Bắc Bộ phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ $0,5-1,0^{\circ}\text{C}$, riêng tại khu vực phía Đông Bắc của Bắc Bộ phổ biến thấp hơn TBNN từ $0,5-1,5^{\circ}\text{C}$. Các khu vực còn lại trên

cả nước phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 1,0-2,0⁰C. Trong tháng 01/2019, nhiệt độ cao nhất trung bình tháng phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ, riêng khu vực phía Đông Bắc của Bắc Bộ thấp hơn TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,0⁰C (Hình 2).

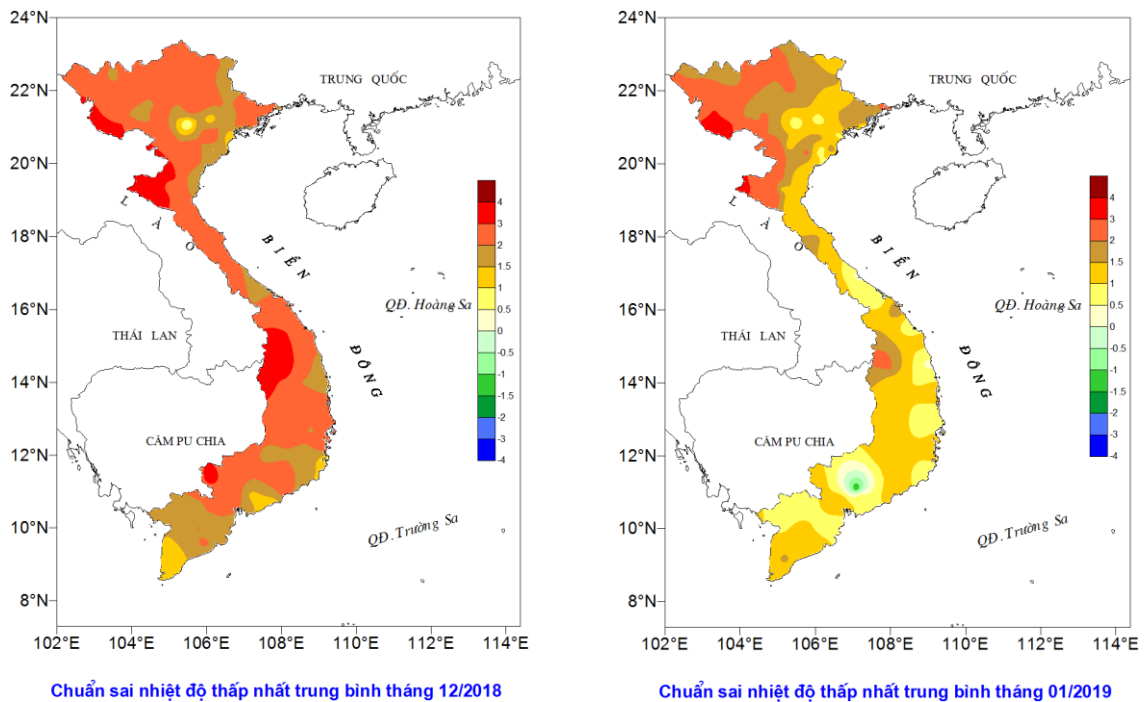
Nhiệt độ thấp nhất trung bình trong tháng 12 tại các khu vực trên phạm vi cả nước cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 1,5-2,5⁰C, có nơi trên 2,5⁰C. Trong tháng 01, nhiệt độ thấp nhất trung bình tại Bắc Bộ phổ biến cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 1,0-2,0⁰C, riêng khu vực phía Tây Bắc Bộ và vùng núi Bắc Trung Bộ cao hơn TBNN từ 2,0-2,5⁰C. Các khu vực còn lại trên phạm vi cả nước phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 0,5-1,5⁰C (Hình 3).



Hình 1: Bản đồ chuẩn sai nhiệt độ trung bình (°C) tháng 12/2018 (trái) và tháng 1/2019 (phải)



Hình 2: Bản đồ chuẩn sai nhiệt độ cao nhất trung bình (°C) tháng 12/2018 (trái) và tháng 1/2019 (phải)



Hình 3: Bản đồ chuẩn sai nhiệt độ thấp nhất trung bình ($^{\circ}\text{C}$) tháng 12/2018 (trái) và tháng 1/2019 (phải)

Từ tháng 12/2018 đến nửa đầu tháng 02/2019, đã xuất hiện 9 đợt không khí lạnh (KKL) vào các ngày: 7/12, 11/12, 16/12, 24/12, 27/12, 8/01, 15/01, 20/1, 11/2. Trong đó, đáng chú ý là các đợt KKL mạnh vào các ngày 7/12/2018, 11/12/2018, 27/12/2018 đều làm nhiệt độ giảm mạnh và gây rét đậm, rét hại tại khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, cụ thể:

- Đêm 06 ngày 07/12/2018: Đợt gió mùa Đông Bắc có cường độ mạnh ảnh hưởng đến các tỉnh Bắc Bộ, Bắc và trung Trung Bộ. Bắc Bộ trời rét đậm trong ngày 08-09/12; nền nhiệt độ cao nhất giảm 10-13 $^{\circ}\text{C}$; nhiệt độ thấp nhất giảm từ 9-11 $^{\circ}\text{C}$ (tại Mẫu Sơn 3,7 $^{\circ}\text{C}$, Trùng Khánh 8,2 $^{\circ}\text{C}$, Tam Đảo 8,2 $^{\circ}\text{C}$, Sa Pa 9,2 $^{\circ}\text{C}$,...). Ở Vịnh Bắc Bộ có gió Đông Bắc mạnh cấp 6, giật cấp 8.

- Gần sáng ngày 11/12/2018: KKL tiếp tục được tăng cường rất mạnh và ảnh hưởng đến các tỉnh Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và một số nơi ở Trung Trung Bộ, gây rét đậm từ ngày 11-14/12 tại Bắc Bộ và Thanh Hóa, riêng ngày 12, 13/12 phía Đông Bắc Bộ trời rét hại. Nhiệt độ cao nhất giảm 4-5 độ; nhiệt độ thấp nhất giảm từ 2-3 $^{\circ}\text{C}$ (tại Mẫu Sơn 2,0 $^{\circ}\text{C}$, Trùng Khánh 7,5 $^{\circ}\text{C}$, Tam Đảo 6,2 $^{\circ}\text{C}$, Sa Pa 6,2 $^{\circ}\text{C}$, Đồng Văn 6,6 $^{\circ}\text{C}$,...). Ở Vịnh Bắc Bộ có gió Đông Bắc mạnh cấp 7, giật cấp 9.

- Ngày 16/12/2018: Đợt KKL có cường độ trung bình ảnh hưởng đến các tỉnh phía Đông Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Nền nhiệt độ cao nhất giảm 1-2 $^{\circ}\text{C}$; nhiệt độ thấp nhất giảm từ 2-3 $^{\circ}\text{C}$ (Mẫu Sơn 5,6 $^{\circ}\text{C}$, Trùng Khánh 7,0 $^{\circ}\text{C}$, Lạng Sơn 9,5 $^{\circ}\text{C}$, Tam Đảo 9,6 $^{\circ}\text{C}$, Ngân Sơn 7,4 $^{\circ}\text{C}$, Bắc Mê 8,2 $^{\circ}\text{C}$, Đồng Văn 6,8 $^{\circ}\text{C}$,...). Ở Vịnh Bắc Bộ có gió Đông Bắc mạnh cấp 6, giật cấp 8. Đây là đợt rét đậm, rét hại đầu tiên trong mùa Đông Xuân 2018-2019.

- Ngày 27/12/2018: KKL ảnh hưởng đến các tỉnh vùng núi ở khu Đông Bắc Bắc Bộ, sau đó không khí lạnh liên tục được bổ sung với cường độ mạnh ảnh hưởng đến các nơi khác ở Bắc Bộ, Bắc và trung Trung Bộ và một số nơi ở Nam Trung Bộ và gây ra một đợt rét đậm, rét hại trong 6 ngày từ ngày 29/12/2018 đến ngày 3/01/2019 ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, tại Mẫu Sơn đã xuất hiện băng giá. Nền nhiệt độ cao nhất và thấp nhất giảm sâu từ 10 đến 15⁰C, một số nơi vùng núi phía bắc thấp hơn như: Mẫu Sơn -1,1⁰C, Trùng Khánh 3,5⁰C, Lạng Sơn 5,1⁰C, Tam Đảo 3,0⁰C, Đồng Văn 1,4⁰C, Sa Pa 3,0⁰C, Pha Đin 4,4⁰C, Mộc Châu 4,6⁰C, Hà Đông 8,3⁰C... Ở vịnh Bắc Bộ và vùng biển ngoài khơi các tỉnh Trung Bộ có gió Đông Bắc mạnh cấp 6-7, giạt cấp 8.

- Ngày 8/01: Đợt KKL yếu tăng cường xuống phía Nam, do ảnh hưởng kết hợp với hoạt động của rãnh gió Tây trên cao nên đã gây rét đậm có nơi rét hại cho các tỉnh phía Đông Bắc Bộ vào ngày 09/01 với nhiệt độ trung bình ngày phổ biến 13-15⁰C. Nền nhiệt độ thấp nhất và cao nhất giảm 3-4⁰C (tại Mẫu Sơn 5,0⁰C, Lạng Sơn 9,2⁰C, Trùng Khánh 8,4⁰C, Đồng Văn 7,4⁰C, SaPa 7,9⁰C...). Gió Đông Bắc tại Bạch Long vĩ mạnh cấp 5.

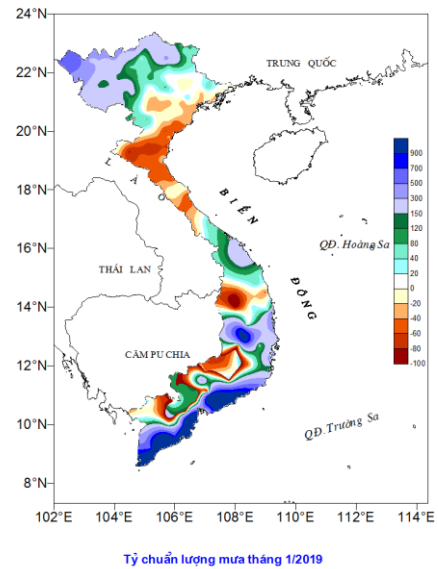
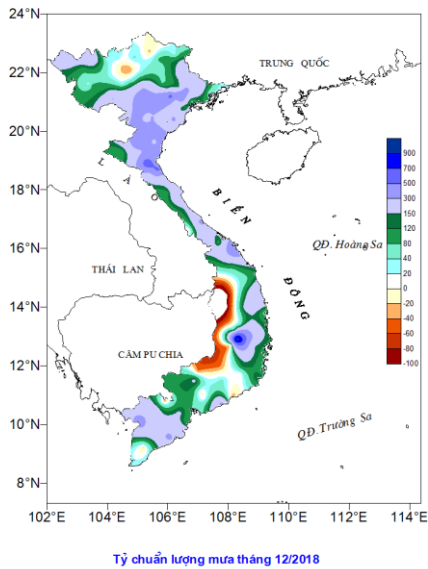
- Ngày 15/01: Đợt KKL mạnh đã ảnh hưởng đến các tỉnh Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và một số nơi ở Trung Trung Bộ gây ra rét đậm, rét hại ở Bắc Bộ. Nhiệt độ cao nhất giảm từ 10-12⁰C, nhiệt độ thấp nhất giảm từ 5-7⁰C (Mẫu Sơn 3,0⁰C, Trùng Khánh 7,0⁰C, Lạng Sơn 8,8⁰C, Tam Đảo 7,2⁰C, Đồng Văn 6,0⁰C, Bắc Mê 7,7⁰C, Sa Pa 5,8⁰C,...). Vịnh Bắc Bộ và vùng biển ngoài khơi các tỉnh Trung Bộ có gió Đông Bắc mạnh cấp 6-7, giạt cấp 8.

1.1.4. Lượng mưa và mưa lớn diện rộng

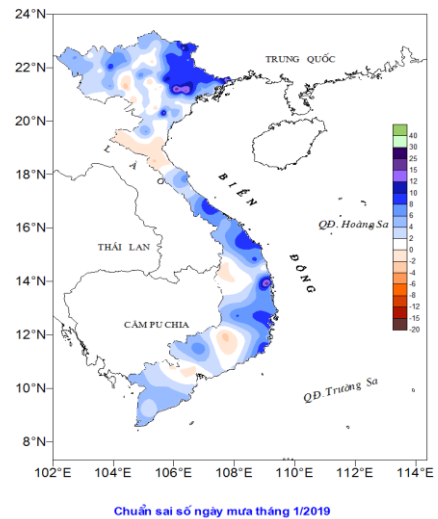
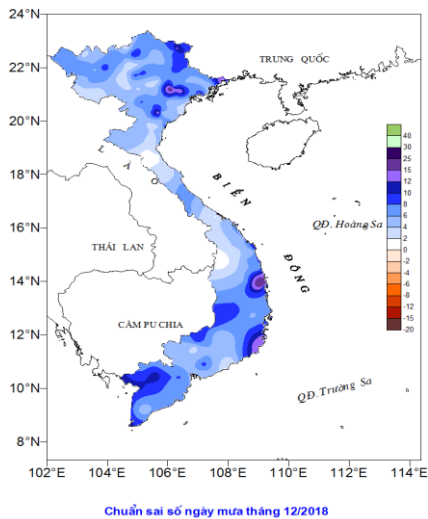
Tổng lượng mưa (TLM) tháng 12/2018 tại khu vực Bắc Bộ phổ biến từ 40-100mm, có nơi trên 100mm, cao hơn từ 2-4 lần so với TBNN cùng thời kỳ, đặc biệt là tại các tỉnh trung du và đồng bằng Bắc Bộ. TLM tại khu vực Thanh Hóa, Nghệ An và Ninh Thuận, Bình Thuận phổ biến từ 100-250mm, cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 3-5 lần. Tại khu vực từ Hà Tĩnh đến Khánh Hòa, TLM từ 300-700mm, đặc biệt khu vực từ Quảng Trị đến Bình Định TLM từ 700-1300mm, cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 2-4 lần.

Tổng lượng mưa tháng 01/2019 tại đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, khu vực Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ phổ biến thấp hơn so với TBNN từ 20-60%. Trong khi đó, các khu vực khác phổ biến cao hơn so với TBNN, đặc biệt tại khu vực vùng núi phía Bắc cao hơn so với TBNN từ 2-3 lần. (Hình 4).

Trong tháng 12/2018, số ngày mưa trên phạm vi toàn quốc ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 2-6 ngày. Riêng một số nơi thuộc vùng núi Bắc Bộ và một số tỉnh thuộc miền Tây Nam Bộ có số ngày mưa cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 6-8 ngày.



Hình 4: Bản đồ tỷ chuẩn lượng mưa (%) tháng 12/2018 (trái) và tháng 1/2019 (phải)



Hình 5: Bản đồ chuẩn sai SNM (ngày) tháng 12/2018 (trái) và tháng 1/2019 (phải)

Trong tháng 01/2019, số ngày mưa tại khu vực Bắc Bộ, Trung và Nam Trung Bộ, Nam Bộ phổ biến cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ từ 2-6 ngày, riêng các tỉnh phía đông của Bắc Bộ cao hơn TBNN từ 6-8 ngày. Còn các khu vực còn lại có số ngày mưa thấp hơn TBNN cùng thời kỳ từ 2-4 ngày (Hình 5).

Mưa lớn diện rộng: Từ tháng 12/2018 đến nửa đầu tháng 02/2019, đã xảy ra 5 đợt mưa lớn diện rộng, tập trung chủ yếu tại các tỉnh Bắc Bộ và Trung Bộ (từ 07-10/12, 11-16/12, 27-29/12, 8-9/1/2019, 20-22/1/2019). Đặc biệt, đợt mưa lớn tại khu vực Trung Bộ kéo dài từ ngày 07-18/12/2018 do ảnh hưởng của KKL mạnh kết hợp nhiễu động gió đông trên cao, tổng lượng mưa tại khu vực tại phía nam Nghệ An đến Bình Định phổ biến 300-600mm, có nơi cao hơn như Đà Nẵng: 1220mm (đạt giá trị kỷ lục trong chuỗi số liệu quan trắc được trong cùng thời kỳ tháng 12), Tam Kỳ (Quảng Nam): 1055mm, Trà My (Quảng Nam): 650mm, Ba Tơ (Quảng Ngãi): 888mm, Hoài Nhơn (Bình Định): 645mm.

1.2. Thủy văn

Khu vực Bắc Bộ:

Lũ trái mùa đã xuất hiện từ ngày 8-10/01/2019 trên sông Thao, sông Đà và sông Gâm, biên độ lũ lên từ 1,5-4,5m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ tại Lào Cai đạt mức 80,53m (trên BĐ1: 0,53m) và Yên Bái đạt 29,45m (dưới BĐ1: 0,55m), đạt giá trị lớn nhất trong chuỗi quan trắc cùng kỳ.

Từ tháng 01/2019 đến nửa đầu tháng 02/2019, các hồ thủy điện lớn khu vực Bắc Bộ đã tăng cường cấp nước 02 đợt phục vụ Đãi vụ Đông Xuân năm 2018-2019. Tổng lượng nước các hồ chứa cấp nước trong 2 đợt đỗi là 2,68 tỷ m³. Mực nước trung bình trạm thủy văn Hà Nội trong thời kỳ Đỗi đạt từ 1,95-2,0 m, cao nhất 2,42m (ngày 03/02).

Trong tháng 01-02/2019, nguồn nước trên sông Đà, sông Thao và sông Gâm phổ biến vượt TBNN từ 20-120%; hạ lưu sông Lô nhỏ hơn TBNN khoảng 70%. Mực nước thấp nhất cùng kỳ chuỗi quan trắc xuất hiện trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang liên tiếp trong tháng 12/2018, tháng 01/2019, riêng tháng 02/2019 đạt mức thấp nhất trong chuỗi quan trắc.

Tính đến nửa đầu tháng 02/2019, tổng dung tích 5 hồ chứa thủy điện lớn khu vực Bắc Bộ (Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Thác Bà và Tuyên Quang) lớn hơn cùng kỳ 2018 khoảng 1,94 tỉ m³.

Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên:

Trong tháng 01/2019, trên một số sông ở Nam Trung Bộ đã xuất hiện một đợt lũ; thượng nguồn các sông ở Quảng Nam và Quảng Ngãi xuất hiện 2-3 đợt dao động; các sông khác ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm. Đỉnh lũ trên sông Kôn (Bình Định) tại Thạch Hòa 6,45m (7h/01/01, trên BĐ1 0,45m), sông Cái Ninh Hòa (Khánh Hòa) tại Ninh Hòa 4,49m (13h/02/01, dưới BĐ2 0,31m)

Nửa đầu tháng 02/2019, mực nước trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm theo xu thế xuống dần.

Lượng dòng chảy trên các sông từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên Huế và phổ biến xấp xỉ và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-40%, riêng các sông ở Nghệ An thấp hơn từ 65-75%; các sông từ Quảng Nam đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên phổ biến cao hơn TBNN cùng kỳ từ 25-50%.

Khu vực Nam Bộ:

Mực nước ở trung, thượng lưu sông Mê Công cao hơn TBNN từ 0,2-1,2m, các trạm hạ lưu ở mức thấp hơn TBNN từ 0,1-0,5m. Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long từ tháng 01 đến nay ở mức cao hơn TBNN cùng kỳ từ 30-50%, tương đương năm 2018.

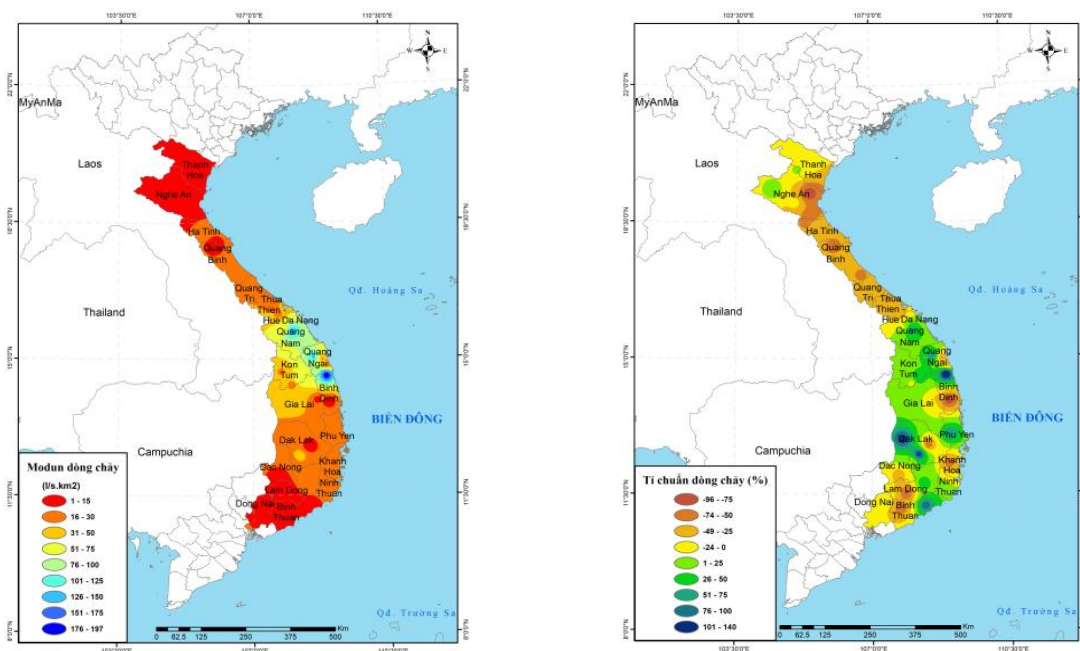
Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều và ở mức cao hơn TBNN từ 0,1-0,5m. Từ ngày 21-24/1, vùng hạ lưu các sông Nam Bộ chịu ảnh hưởng của 01 đợt triều cường mạnh, mực nước cao nhất tại các trạm chính

vùng cuối nguồn sông Cửu Long ở mức BĐ2; mực nước cao nhất trên sông Sài Gòn tại trạm Phú An là 1,67m (23/01), trên BĐ3 0,17m.

Trong tháng 01-02/2019, xâm nhập mặn chưa gây thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp

Tình hình hồ chứa trong 10 ngày đầu tháng 02/2019:

Dung tích phần lớn các hồ thủy lợi ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên 70-90% DTTK. Mực nước trên phần lớn các hồ thủy điện ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên thấp hơn mực nước dâng bình thường (MNDBT) từ 0,5-4,0m; các hồ thấp hơn MNDBT từ 5-10m như Cửa Đạt, Vĩnh Sơn B, Thác Mơ, Đồng Nai 2, Đăk R’Tih, Hàm Thuận; một số hồ thấp hơn MNDBT trên 20m như A Vương, Ka Nak.



Hình 6: Bản đồ chuẩn dòng chảy (trái) và tỷ chuẩn dòng chảy (phải) tháng 01/2019 khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên

1.3. Hải văn

Trong giai đoạn này sóng lớn xuất hiện chủ yếu trong các đợt KKL, đáng chú ý nhất là 2 đợt gió mùa Đông Bắc mạnh vào các ngày cuối tháng 11 và tháng 12 năm 2018 gây sóng cao phổ biến 2-4m tại vùng ven bờ Việt Nam cản trở nhiều hoạt động trên biển, giao thông với các đảo. Ven biển Trung Bộ liên tiếp xuất hiện các đợt triều cường cao kèm theo sóng lớn vào các ngày từ 23-25/12/2018 và ngày 1-2/01/2019 gây sập một số nhà và xói lở bờ nghiêm trọng tại một số khu vực thuộc ven biển Tuy Hòa-Phú Yên. Tại ven biển Nam Bộ, các đợt triều cường cao xuất hiện vào những ngày cuối tháng 12/2018 và tháng 1/2019 gây ngập úng một số khu vực trũng.

2. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN, HẢI VĂN (từ tháng 3-8/2019)

2.1. Hiện tượng ENSO

Theo các kết quả dự báo mới nhất về hiện tượng ENSO của các cơ quan dự báo khí hậu trên thế giới cho thấy nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 tiếp tục cao hơn so với TBNN nhưng đang có xu hướng giảm dần. Theo đó, hiện tượng ENSO được dự báo sẽ *duy trì trạng thái El Nino yếu trong các tháng tiếp theo của nửa đầu năm 2019 với xác suất 60-70%, đến nửa cuối năm 2019 nhiệt độ mặt nước biển khu vực NINO3.4 có xu hướng giảm dần và ENSO có khả năng trở về trạng thái trung tính*. Như vậy, có thể nhận định El Nino năm 2018-2019 có cường độ yếu và không kéo dài.

2.2. Bão/ATNĐ và gió mạnh

Trên các khu vực ven biển và các vùng biển khu vực Bắc và Giữa Biển Đông trong nửa cuối tháng 02 và tháng 3/2019 tiếp tục xuất hiện gió mạnh do hoạt động của gió mùa Đông Bắc.

Dự báo, trong nửa cuối tháng 02 và tháng 3/2019 khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ phổ biến ít mưa.

Mùa bão năm 2019 trên khu vực Biển Đông có xu hướng hoạt động muộn hơn so với TBNN.

Nguy cơ xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá, đặc biệt là thời kỳ giao mùa trong tháng 4 và tháng 5/2019 trên phạm vi toàn quốc.

2.3. Nhiệt độ, rét đậm, rét hại và nắng nóng

Nhiệt độ trung bình từ tháng 3-8/2019 trên phạm vi toàn quốc phổ biến ở mức cao hơn TBNN cùng thời kỳ khoảng 0,5-1,0⁰C; riêng tháng 3/2019 tại khu vực Bắc Bộ có khả năng cao hơn từ 1,0-2,0⁰C so với giá trị TBNN cùng thời kỳ. Trong nửa cuối tháng 02 và tháng 3/2019 tại Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ hiện tượng rét đậm, rét hại ít có khả năng xuất hiện.

Nắng nóng có khả năng xuất hiện sớm hơn trung bình tại các khu vực phía Tây Bắc Bộ và khu vực Trung Bộ.

2.4. Lượng mưa

- Khu vực Bắc Bộ:

Tổng lượng mưa từ tháng 3 đến tháng 8/2019 phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN, riêng tháng 3 có khả năng ở mức cao hơn từ 15-30% so với TBNN cùng thời kỳ.

- Khu vực Trung Bộ:

Tổng lượng mưa trong tháng 3/2019 ở khu vực Bắc và Trung Trung Bộ phổ biến ở mức cao hơn so với TBNN từ 15-30%. Từ tháng 4-8/2019 ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ.

Khu vực Nam Trung Bộ từ nửa cuối tháng 02 đến tháng 5/2019 phổ biến ít mưa và thiếu hụt so với TBNN. Từ tháng 6 đến tháng 8/2019 tổng lượng mưa ở mức xấp xỉ với TBNN cùng thời kỳ.

- Khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ:

Tổng lượng mưa từ nửa cuối tháng 02-5/2019 phổ biến ở mức thấp hơn so với giá trị TBNN. **Cảnh báo ít mưa từ tháng 02-4/2019.**

Từ tháng 5-8/2019 tổng lượng mưa trên khu vực phổ biến ở mức xấp xỉ với giá trị TBNN cùng thời kỳ. Thời điểm bắt đầu mùa mưa ở Tây Nguyên và Nam Bộ có khả năng tương đương với TBNN (khoảng đầu tháng 5 ở khu vực Tây Nguyên và giữa tháng 5 ở khu vực Nam Bộ).

2.5. Thủy văn

Bắc Bộ:

Từ nửa cuối tháng 02-4/2019, nguồn nước so với TBNN khu vực Tây Bắc phổ biến ở mức cao hơn từ 5-20%; khu vực Việt Bắc phổ biến thiếu hụt từ 10-20%; khu vực Đông Bắc thiếu hụt từ 10-20%; khu vực Đồng Bằng Bắc Bộ mức xấp xỉ TBNN trong tháng 2, từ tháng 3-4 thiếu hụt từ 30-40%.

Từ tháng 5-8/2019, trên các sông suối khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện lũ, đỉnh lũ các sông ở mức BĐ1-BĐ2, riêng các sông suối nhỏ từ BĐ2-BĐ3. Nguồn nước khu vực Tây Bắc và Việt Bắc ở mức xấp xỉ TBNN; khu vực Đông Bắc phổ biến thiếu hụt từ 20-30%; khu vực Đồng bằng Bắc Bộ, hạ lưu sông Hồng thiếu hụt từ 10-30%. Lũ quét, sạt lở đất có nguy cơ cao xảy ra tại khu vực vùng núi, đặc biệt khu vực Tây Bắc.

Trung Bộ, Tây Nguyên:

Từ cuối tháng 02 đến giữa tháng 5/2019, dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên biến đổi chậm theo xu thế xuống dần.

Nửa cuối tháng 5/2019, các sông ở Thanh Hóa khả năng xuất hiện lũ nhỏ; các sông khác ở Trung Bộ có dao động nhỏ.

Lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên từ tháng 3-5/2019 phổ biến ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 5-15%; các sông ở Nghệ An, Phú Yên đến Khánh Hòa thấp hơn từ 65-80%; riêng các sông từ Quảng Nam đến Bình Định và Bình Thuận phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN cùng kỳ từ 5-10%.

Từ tháng 3-5/2019, nguy cơ xảy ra hạn hán, thiếu nước tại các tỉnh thuộc khu vực Nam Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên, đặc biệt tình hình hạn hán thiếu nước xảy ra nghiêm trọng hơn ở những vùng ngoài công trình thủy lợi phụ trách tưới tại khu vực Tây Nguyên.

Trong các tháng 6-8/2019, dòng chảy trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh và khu vực Tây Nguyên có xu thế tăng dần; các sông khác ở Trung, Nam Trung Bộ biến đổi chậm. Lượng dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phổ biến thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 15-35%; các sông ở Nghệ An và Khánh Hòa thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 50-70%; riêng các sông ở Thanh

Hóa, Hà Tĩnh, từ Quảng Nam đến Bình Định và Bình Thuận ở mức xấp xỉ và cao hơn TBNN cùng kỳ từ 5-10%. Trên một số sông thuộc Trung Bộ có khả năng xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc.

Mùa khô năm 2019 ở các tỉnh ven biển Trung, Nam Trung Bộ khả năng kéo dài tới tháng 8-9/2019, nguy cơ cao xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn vùng cửa sông tại các tỉnh thuộc khu vực Trung, Nam Trung Bộ.

Nam Bộ:

Từ cuối tháng 02-5/2019, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn sông Mê Công ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 20-30%. Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế xuống dần và ở cao hơn TBNN từ 0,1-0,25m.

Xâm nhập mặn vùng cửa sông Nam Bộ ở mức tương đương TBNN và ở mức cao hơn năm 2017-2018. Độ mặn cao nhất trên các sông ở Nam Bộ phổ biến xuất hiện vào tháng 3/2019, riêng hệ thống sông Vàm Cỏ và vùng bán đảo Cà Mau-Kiên Giang độ mặn cao nhất xuất hiện vào tháng 5/2019. Các địa phương ở khu vực đồng bằng Nam Bộ cần chủ động trong công tác phòng chống hạn hán và xâm nhập mặn.

Từ tháng 6-8/2019, tổng lượng dòng chảy trên các trạm thượng nguồn sông Mê Công tăng dần và ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 10-20%. Mực nước sông Cửu Long lên dần và ở cao hơn TBNN từ 0,1-0,2m.

2.6. Hải văn

Mực nước ven biển chủ yếu dao động theo thủy triều và ở mức trung bình nhiều năm so với cùng kỳ. Ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ ít có khả năng xuất hiện những đợt triều cường cao, trong khi đó, nguy cơ xuất hiện nước dâng do bão chủ yếu tập trung tại ven biển Bắc Bộ trong tháng 7-8/2019. Trong nửa cuối tháng 02 và tháng 3/2019 có thể xuất hiện một số đợt sóng lớn trên khu vực Đông Bắc Biển Đông, ven bờ Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ do hoạt động của KKL.

Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa tiếp theo được phát hành vào ngày 15 tháng 04 năm 2019.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ TN&MT;
- Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Văn phòng UB QG UPSC thiên tai&TKCN;
- Đài tiếng nói Việt Nam;Đài truyền hình Việt Nam;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ QP);
- Cục BĐKH;Cục Quản lý TNN;
- Viện KTTV&BĐKH; Viện ĐC&KS;
- Lãnh đạo Tổng cục KTTV;
- Các đơn vị thuộc Tổng cục KTTV;
- Lãnh đạo Trung tâm, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, ĐBKH. H.45

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Hoàng Đức Cường